TÒA ÁN N DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ MỸ THO	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH TIỀN GIANG	
Số:106/2019/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN N DÂN TP MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82,83 của Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 253/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: **Nguyễn Thiện N,** sinh 1985.

Địa chỉ: ấp T, xã P, Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

* Người yêu cầu: **Đỗ Thị Hồng D,** sinh 1993.

Địa chỉ: xã T, huyện Tân Phước, Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn N: ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Hồng Kim Ng, sinh ngày 09/02/2016. Khi ly hôn ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D thống nhất giao Nguyễn Hồng Kim Ng cho bà Đỗ Thị Hồng D chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Nguyễn Thiện N cấp dưỡng nuôi 01 con chung Nguyễn Hồng Kim Ng 2.000.000(Hai triệu)

đồng/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi Nguyễn Hồng Kim Ng thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

[3] Về tài sản chung: ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D thống nhất khai không có.

[4] Về nợ chung: ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D thống nhất khai không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D mỗi người chịu 150.000 đồng. Ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D đã nộp tạm ứng lệ phí mỗi người là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014103 và 0014104 ngày 17/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nay chuyển thành lệ phí hôn N sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn N: ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Hồng Kim Ng, sinh ngày 09/02/2016. Khi ly hôn ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D thống nhất giao Nguyễn Hồng Kim Ng cho bà Đỗ Thị Hồng D chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Nguyễn Thiện N cấp dưỡng nuôi 01 con chung Nguyễn Hồng Kim Ng 2.000.000(Hai triệu) đồng/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi Nguyễn Hồng Kim Ng thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc cấp dưỡng theo thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D mỗi người chịu 150.000 đồng. Ông Nguyễn Thiện N và bà Đỗ Thị Hồng D đã nộp tạm ứng lệ phí mỗi người là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014103 và 0014104 ngày 17/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nay chuyển thành lệ phí hôn N sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND TP Mỹ Tho.
- Các đương sự
- UBND xã T-Tân Phước.
- Lưu HS.VA

Nguyễn Thanh Phong